

Bản án số: 12/2023/HS-ST-NCTN
Ngày: 13-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Hoàng

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thái Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Uyên – Cán bộ hưu trí;

2/ Ông Võ Chùm – Cán bộ hưu trí;

3/ Ông Trần Duy Ngọc – Hiệu trưởng trường DTNT tỉnh Phú Yên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thục Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đáng và ông Lê Trung Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 13/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS-NCTN ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Đặng H, tên gọi khác: không; sinh ngày 13/5/2005 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: khu phố L, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng T, sinh năm 1978 và bà Lê L, sinh năm 1981; có 01 anh và 01 em; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2/ Nguyễn P, tên gọi khác: không; sinh ngày 14/10/2005 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: khu phố U, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn H, sinh năm 1978 và bà Huỳnh H1, sinh năm 1981; có 01 anh và 01 em; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3/ Lê T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/5/2007 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT: thôn Y, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: khu phố P1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê C, sinh năm 1977 và bà Trần C1, sinh năm 1988; có 01 em; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

- ***Người bào chữa cho bị cáo Đặng H:*** Ông Nguyễn Ninh – Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên;

- ***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn P và Lê T:*** Bà Nguyễn Minh Thu – Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đặng H:** Ông Đặng T, sinh năm 1978 và bà Lê L, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu phố L, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn P:** Ông Nguyễn H, sinh năm 1978 và bà Huỳnh H1, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu phố U, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê T:** Ông Lê C, sinh năm 1977 và bà Trần C1, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Đ, xã A, huyện P, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- **Bị hại:** Lê Quốc H, sinh năm 2004; nơi cư trú: thôn Phú N, xã HB1, huyện T, tỉnh Phú Yên; có mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có bà Trần Thị Như Thủy - Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 2009; nơi cư trú: khu phố P 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; có mặt. Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thanh T: ông Nguyễn Nha T1, sinh năm 1987; nơi cư trú: khu phố P 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Thanh T có bà Nguyễn Minh Thu - Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên.

- Người làm chứng:

- 1/ Nguyễn X, sinh năm 2005; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.
- 2/ Võ Trần C, sinh năm 2006; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; 3/ Nguyễn Thị Kim Hằng, sinh năm 2005; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 4/ Trương Nhất H, sinh năm 2008; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 5/ Trần Ngô Quốc H, sinh năm 2008; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 6/ Trần Ngọc T, sinh năm 2008; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 7/ Trương Mạng N, sinh năm 2009; thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 8/ Nguyễn Bảo C, sinh năm 2007, nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 9/ Lê Thị Lệ T, sinh năm 2007; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 10/ Lê Thị T, sinh năm 2008; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 11/ Đào Thị M, sinh năm 2008; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 12/ Tạ Thị Hồng L, sinh năm 2009; nơi cư trú: huyện T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.
- 13/ Lưu Mic S, sinh năm 2007; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 14/ Đặng Thị Hoàng V, sinh năm 2007; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 15/ Đỗ Nguyễn Thùy L, sinh năm 2007; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 16/ Trần Lan A, sinh năm 2007; nơi cư trú: thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- 17/ Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 2007; thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/7/2022, Đặng H, Nguyễn P, Lê T, Nguyễn Thanh T (sinh ngày 03/4/2009), Võ Trân C và một số người khác ăn nhậu tại nhà P ở khu phố U, phường H, thị xã Đ, C kể có 02 nhóm nữ hẹn đánh nhau ở khu vực cầu Đá Cối thuộc thôn Đồng T, xã Đ, thị xã Đ và rủ nhau cùng đi xem. Khoảng 15 giờ cùng ngày, nhóm của P đến khu vực cầu Đá Cối thì thấy có nhóm khoảng gần 20 người chuẩn bị đánh nhau, trong đó có Lê Quốc H và Nguyễn X. H nghe X nói nhóm Nguyễn Lý Gia B cũng chuẩn bị đến xem đánh nhau. Do trước đây giữa H và B có mâu thuẫn nên H rủ P, T đi về nhà P lấy hung khí đến đánh nhau, cả hai đồng ý. Nguyễn Thanh T nghe H rủ đi lấy hung khí đánh nhau cũng đồng ý và đứng chờ ở khu vực cầu Đá Cối. T điều khiển xe mô tô biển số 78G1-522.xx chở P và H về nhà P lấy 01 cây mã tấu dài 73,5cm và 01 ống tuýp sắt hình trụ có gắn dao dài 92,2cm (phần dao dài 44,2cm) rồi quay lại. H cầm mã tấu, P cầm tuýp sắt cùng Nguyễn Thanh T đến gặp Lê Quốc H thì Lê Quốc H nói “Tụi mày ngon thì vô đây, tao cân 03 tụi mày luôn”, P dùng chân phải đạp 01 cái trứng vào bụng của Lê Quốc H và cầm tuýp sắt bằng hai tay chém mạnh từ trên xuống vào người Lê Quốc H, Lê Quốc H né tránh nên không trúng, phần lưỡi dao chạm xuống đất rơi ra khỏi tuýp sắt, Phụng cầm ống tuýp sắt đánh trúng vào cùi vai trái của Lê Quốc H, Nguyễn Thanh T cũng xông vào dùng tay, chân đánh nhiều cái trứng vào người của Lê Quốc H, H cầm mã tấu bằng tay phải chém 02 cái trứng vào lưng Lê Quốc H. Lê Quốc H dùng tay, chân đánh H, P và Nguyễn Thanh T. H tiếp tục cầm mã tấu chém 01 cái từ trên xuống trúng vào cổ tay trái của Lê Quốc H gây thương tích chảy máu, Lê Quốc H dùng tay phải bịt vết thương đi lùi ra sau thì té ngồi xuống đất, P cầm tuýp sắt đứng sau lưng Lê Quốc H đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu phải của Lê Quốc H gây thương tích. Sau đó, nhóm của H bỏ đi, Lê Quốc H được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 219 ngày 11/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Quốc H là 13%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 342 (bổ sung) ngày 01/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận tổng tỷ lệ % thương tích + di chứng tại thời điểm giám định của Lê Quốc H là 50%.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSPY-P1 ngày 22/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên, truy tố các bị can Đặng H, Nguyễn P, Lê T về tội Giết người, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Thanh T khi thực hiện hành vi chưa đủ 14 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng vụ án: 01 mã tấu, dài 73,5cm, phần lưỡi làm bằng kim loại, dài 56,6cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 4,2cm, phần cán bằng gỗ, dài 16,9cm, bên ngoài quấn băng keo đen, đường kính lớn nhất 3,3cm; 01 ống tuýp bằng kim loại hình trụ, dài 48cm, đường kính 2,7cm, một đầu được hàn cố định bằng một nắp kim loại, đầu

còn lại được gắn 01 ốc kim loại tháo rời ra được; 01 dao, dài 44,2cm, phần lưỡi bằng kim loại, dài 33cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 6,3cm, cán bằng kim loại, dài 11,2cm, đường kính 2,8cm; 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng đen dài tay, cổ áo có chữ Men Fashion M, mặt trước có hai túi áo, mặt sau lưng áo có in 09 hình màu sắc trắng, xanh, vàng, đỏ, đen, không có kiểu dáng; 01 quần Jean dài màu đen mặt trước hai ống quần có chấm đỏ, trắng rải rác, trên lưng quần có chữ MEN FASHION; 01 áo thun ngắn tay màu đen cổ chui, mặt trước tay áo trái có 04 sọc trắng nằm ngang, trên cổ áo có chữ T-MBL; 01 quần vải dài màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo H và P, mỗi người bồi thường cho bị hại 4.000.000đ, tổng cộng 8.000.000đ. Bị hại Lê Quốc H yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền 559.643.000đ.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Tòa áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, 57; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101, 102 BLHS đối với các bị cáo; thêm điểm o khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo H: Xử phạt bị cáo Đặng H từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn P từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng: 01 mã tấu, dài 73,5cm, phần lưỡi làm bằng kim loại, dài 56,6cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 4,2cm, phần cán bằng gỗ, dài 16,9cm, bên ngoài quấn băng keo đen, đường kính lớn nhất 3,3cm; 01 ống tuýp bằng kim loại hình trụ, dài 48cm, đường kính 2,7cm, một đầu được hàn cố định bằng một nắp kim loại, đầu còn lại được gắn 01 ốc kim loại tháo rời ra được; 01 dao, dài 44,2cm, phần lưỡi bằng kim loại, dài 33cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 6,3cm, cán bằng kim loại, dài 11,2cm, đường kính 2,8cm; 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng đen dài tay, cổ áo có chữ Men Fashion M, mặt trước có hai túi áo, mặt sau lưng áo có in 09 hình màu sắc trắng, xanh, vàng, đỏ, đen, không có kiểu dáng; 01 quần Jean dài màu đen mặt trước hai ống quần có chấm đỏ, trắng rải rác, trên lưng quần có chữ MEN FASHION; 01 áo thun ngắn tay màu đen cổ chui, mặt trước tay áo trái có 04 sọc trắng nằm ngang, trên cổ áo có chữ T-MBL; 01 quần vải dài màu đen.

Về TNDS: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người bị hại tại phiên tòa Đặng H, Nguyễn P, Lê T, Nguyễn Thanh T mỗi người phải bồi thường cho người bị hại Lê Quốc H 30.000.000đ. Tổng cộng: 120.000.000đ.

- Người bào chữa của bị cáo H đề nghị: xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất so với đề nghị của VKS.

- Người bào chữa của bị cáo P đề nghị: phạt bị cáo mức thấp nhất so với đề nghị của VKS.

- Người bào chữa của bị cáo T đề nghị: giảm nhẹ cho bị cáo và xin được hưởng án treo.
- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.
- Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.
- Bị hại Lê Quốc H tự nguyện nhận số tiền 120.000.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cũng như trình bày của Luật sư bảo vệ cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã phản ánh. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với các vật chứng thu giữ được. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 07/7/2022, tại khu vực cầu Đá Côi, thôn Đ, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, Đặng H, Nguyễn P, Lê T và Nguyễn Thanh T đã có hành vi thống nhất cùng nhau dùng mã tấu, ống tuýp sắt có gắn dao đánh, chém liên tiếp nhiều cái vào đầu, người và tay của Lê Quốc H, Lê Quốc H được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị thương tích tỷ lệ 50%. Mặc dù bị hại không chết nhưng hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo có hành vi rủ rê nhau, chuẩn bị sẵn hung khí, chờ sẵn phía bị hại đến để đánh nhau. Khi thấy phía bị hại xuất hiện thì thống nhất cùng nhau dùng hung khí đánh, chém nhiều cái liên tiếp, rất hung hãn. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 01 thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hậu quả bị hại bị thương tích tỷ lệ 50%, không chết nên áp dụng Điều 15, 57

BLHS; các bị cáo khi phạm tội còn là người chưa thành niên nên áp dụng thêm Điều 91, 101, 102 Bộ luật hình sự để xem xét khi lên hình phạt phù hợp với hành vi của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo Đặng H mới 17 năm 01 tháng 24 ngày tuổi, bị cáo Nguyễn P 16 năm 08 tháng 23 ngày tuổi, bị cáo Lê T 15 năm 01 tháng 13 ngày tuổi nên áp dụng thêm các Điều 91, 101, 102 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

Đối với bị cáo Đặng H là người rủ rê P và T đi đánh nhau, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[5] Nguyễn Thanh T khi thực hiện hành vi chưa đủ 14 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Quốc H yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 559.643.000đ gồm các khoản chi phí khám, chữa bệnh, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe, chi phí đi lại, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tiền giảm thu nhập của bị hại và tiền mất thu nhập của bị hại và người chăm bệnh. Nhưng tại phiên tòa người bị hại chỉ yêu cầu nhận 120.000.000đ, cả ba bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như người đại diện hợp pháp của họ đều đồng ý bồi thường mỗi người là 30.000.000đ tổng cộng 120.000.000đ nên được ghi nhận. Bị cáo H đã bồi thường trước 4.000.000đ nên còn phải bồi thường 26.000.000đ; bị cáo P đã bồi thường trước 4.000.000đ nên còn phải bồi thường 26.000.000đ; bị cáo T đã bồi thường tại phiên tòa 1.000.000đ nên còn phải bồi thường 29.000.000đ. Người liên quan Nguyễn Thanh T phải bồi thường 30.000.000đ.

[7] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng không có giá trị sử dụng: 01 mã tấu, dài 73,5cm, phần lưỡi làm bằng kim loại, dài 56,6cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 4,2cm, phần cán bằng gỗ, dài 16,9cm, bên ngoài quấn băng keo đen, đường kính lớn nhất 3,3cm; 01 ống tuýp bằng kim loại hình trụ, dài 48cm, đường kính 2,7cm, một đầu được hàn cố định bằng một nắp kim loại, đầu còn lại được gắn 01 ốc kim loại tháo rời ra được; 01 dao, dài 44,2cm, phần lưỡi bằng kim loại, dài 33cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 6,3cm, cán bằng kim loại, dài 11,2cm, đường kính 2,8cm; 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng đen dài tay, cổ áo có chữ Men Fashion M, mặt trước có hai túi áo, mặt sau lưng áo có in 09 hình màu sắc trắng, xanh, vàng, đỏ, đen, không có kiểu dáng; 01 quần Jean dài màu đen mặt trước hai ống quần có chàm đỏ, trắng rải rác, trên lưng quần có chữ MEN FASHION; 01 áo thun ngắn tay màu đen

cổ chui, mặt trước tay áo trái có 04 sọc trắng nằm ngang, trên cổ áo có chữ T-MBL; 01 quần vải dài màu đen.

[7] Về án phí HSST và DSST: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng H, Nguyễn P và Lê T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, 57, 54; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101, 102 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tất cả các bị cáo; Riêng bị cáo Đặng H áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Phạt bị cáo **Đặng H** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bị cáo **Nguyễn P** 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bị cáo **Lê T** 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, 107 BLTTHS, tuyên: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và vật chứng không có giá trị theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên, gồm: 01 mã tấu, dài 73,5cm, phần lưỡi làm bằng kim loại, dài 56,6cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 4,2cm, phần cán bằng gỗ, dài 16,9cm, bên ngoài quấn băng keo đen, đường kính lớn nhất 3,3cm; 01 ống tuýp bằng kim loại hình trụ, dài 48cm, đường kính 2,7cm, một đầu được hàn cố định bằng một nắp kim loại, đầu còn lại được gắn 01 ốc kim loại tháo rời ra được; 01 dao, dài 44,2cm, phần lưỡi bằng kim loại, dài 33cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 6,3cm, cán bằng kim loại, dài 11,2cm, đường kính 2,8cm; 01 áo sơ mi sọc ca rô trắng đen dài tay, cổ áo có chữ Men Fashion M, mặt trước có hai túi áo, mặt sau lưng áo có in 09 hình màu sắc trắng, xanh, vàng, đỏ, đen, không có kiểu dáng; 01 quần Jean dài màu đen mặt trước hai ống quần có chấm đỏ, trắng rải rác, trên lưng quần có chữ MEN FASHION; 01 áo thun ngắn tay màu đen cổ chui, mặt trước tay áo trái có 04 sọc trắng nằm ngang, trên cổ áo có chữ T-MBL; 01 quần vải dài màu đen.

3. Về TNDS: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo và các bên đương sự tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng H phải bồi thường cho Lê Quốc H 30.000.000đ. Đã bồi thường 4.000.000đ nên còn phải bồi thường 26.000.000đ.

Bị cáo Nguyễn P phải bồi thường cho Lê Quốc H 30.000.000đ. Đã bồi thường 4.000.000đ nên còn phải bồi thường 26.000.000đ.

Bị cáo Lê T phải bồi thường cho Lê Quốc H 30.000.000đ. Đã bồi thường 1.000.000đ nên còn phải bồi thường 29.000.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh T phải bồi thường cho Lê Quốc H 30.000.000đ.

Nếu các bị cáo không có tài sản để bồi thường thì người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Đặng H, Nguyễn P, Lê T và người liên quan Nguyễn Thanh T phải bồi thường thay cho người bị hại.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 12, 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 1 Luật trẻ em năm 2016.

Bị cáo Đặng H và Nguyễn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 1.300.000đ án phí DSST.

Miễn án phí HSST và DSST cho bị cáo Lê T.

Miễn án phí DSST cho Nguyễn Thanh T.

5. Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo chưa thành niên; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp cho họ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA;
- VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC02);
- Tòa án cấp cao tại ĐN;
- Thi hành án DS tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Tấn Hoàng

